TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TK
TỈNH CB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2018/ HSST
Ngày 06 tháng 7 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TK - CB

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - chủ toạ phiên toà***:** Ông Hoàng Doãn Trường

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Ngọc Cảnh;

2. Ông Hoàng Văn Xuân;

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lý Thị Hoài- Thư ký Toà án nhân dân huyện TK - tỉnh CB.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TK tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2018 tại trụ Tòa án nhân dân huyện TK - tỉnh CB, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2018/HSST, ngày 22/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-HS ngày 26/6/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, tên gọi khác: không; Sinh ngày 26/3/1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm Đ, xã C, huyện TK, tỉnh CB; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông: Hoàng Văn T- sinh năm 1948 (Đã chết); Con bà Lương Thị H (Sinh năm 1950); Vợ: Hoàng Thị S, sinh năm 1986, trú tại: xóm Đ, xã C, huyện TK, tỉnh CB, nghề nghiệp: Làm ruộng; Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2018 cho đến nay. (*Hiện đang bị tam giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh).* Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 ngày 03/4/2018 tại khu vực xóm K, xã Đ, tổ công tác Đồn biên phòng Đàm Thủy, huyện TK đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát phát hiện một nam thanh niên đi xe máy từ khu vực xóm Háng Thoang, Giộc Mạ, xã Đàm Thủy, huyện TK ra đường Quốc lộ 4A có nhiều biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu dừng xe và kiểm tra phát hiện phía sau xe mô tô BKS 11F8-5390 có kéo theo xe cải tiến (loại hai bánh), trên xe cải tiến có chở 8 (tám) thùng bìa cát tông, bên trong có chứa tổng cộng 144 hộp màu đỏ vàng do Trung Quốc sản xuất, theo đối tượng khai đó là pháo. Qua khai thác đối tượng tên là Hoàng Văn T, sinh năm 1983, trú tại xóm Đ, xã C, huyện TK, CB (BL: 06,07).

Ngày 04/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK đã tiến hành cân số vật chứng nghi là pháo đã thu giữ, kết quả: Qua cân số vật chứng có tổng khối lượng là 200 kg (hai trăm kilôgam) và tách lấy một phần để giám định ký hiệu T1. (BL 08)

Ngày 05/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK ra quyết định trưng cầu giám định số vật chứng nghi là pháo đã thu giữ. Tại Kết luận giám định số 1903/C54-P2 ngày 06/4/2018 của Viện khoa học Hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận: "*Mẫu vật ký hiệu T1 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ)" (*BL 09, 11).

Trong quá trình điều tra, Hoàng Văn T thừa nhận số pháo thu giữ có nguồn gốc từ nước Trung Quốc, T được một người phụ nữ Trung Quốc tên M (không biết họ gì), khoảng 50 tuổi ở Lũng Nhi, Trung Quốc thuê vận chuyển đến nhà của bị can tại xóm Đ, xã C, huyện TK cất rồi sau đó bà Mì sẽ sang lấy pháo đi đâu, làm gì T không biết, bà Mì trả tiền công mỗi thùng cát tông 200.000đ (hai trăm nghìn đồng tiền Việt Nam), tổng cộng là 1.600.000đ, khi bị can vận chuyển đến đoạn đường thuộc xóm Kéo Nà, xã Đàm Thủy, huyện TK thì bị bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 21/CT - VKSTK ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, tỉnh CB truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận Đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 3 điều 191 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội vận chuyển hàng cấm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Hoàng Văn T mức án từ 6 đến 7 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 200kg pháo nổ (Chưa trừ phần giám định)

- Tịch thu phát mạt sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 11F8 – 5390 màu đen nhãn hiệu Suzuki đã qua sử dụng, số máy 105380, số khung 070105380 kèm theo 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Hoàng Văn T và 01 xe cải tiến loại hai bánh, phía trước có càng kéo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có

Bị cáo phải chịu án phí hình sự: Áp dụng khoản 2, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và lời luận tội của VKSND huyện TK là đúng và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

"Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:"

[1]. Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được trong vụ án cùng các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ vụ án

được đươc ra xem xét tại phiên tòa. Đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 21 giờ 00 ngày 03/4/2018 tại khu vực xóm Kéo Nà, xã Đàm Thủy, TK, Hoàng Văn T bị tổ công tác Đồn biên phòng Đàm Thủy, huyện TK bắt quả tang T đang vận chuyển trái phép 200kg pháo nổ từ vực xóm Háng Thoang, Giộc Mạ, xã Đàm Thủy, huyện TK ra đường Quốc lộ 4A thuộc địa phận xã Đàm Thủy, huyện TK, tỉnh CB. Nên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Văn T về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Hoàng Văn T có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm", do bị cáo vận chuyển pháo nổ có trọng lượng là 200kg (trên 120 kg) nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 191 của BLHS 2015.

[3]. *Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo* Hoàng Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất kinh doanh một số loại hàng cấm gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ hành vi vận chuyển trên xe cải tiến 08 (tám) thùng cát tông pháo nổ với trọng lượng 200kg là trái pháp luật. Do vậy phải được xử lý nghiêm.

[4]. *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Sau khi phạm tội bị bắt giữ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự áp dụng đối với bị cáo.

[5]. *Xét về nhân thân của bị cáo thấy*: Bị cáo Hoàng Văn T có nhận thức, nhưng chỉ vì hám tiền, ý thức pháp luật kém nên đã nhất thời phạm tội. Bị cáo Hoàng Văn T chưa có tiền án, tiền sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 5 đến 6 năm tù và buộc cách ly xã hội mới đủ để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung là phù hợp.

[6]. Về nguồn gốc pháo nổ: Hoàng Văn T khai nhận là có nguồn gốc từ bên Trung Quốc, T chỉ nhận vận chuyển thuê cho một người phụ nữ Trung Quốc tên M (không rõ họ gì) khoảng 50 tuổi ở Lũng Nhi, Trung Quốc nên không đủ cơ sở

để mở rộng điều tra vụ án đối với người tên M, người Trung Quốc. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. *Về vật chứng*: Cần áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng sau:

- 200 kg pháo nổ (chưa trừ phần giám định) bị cáo vận chuyển trái phép cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe máy BKS 11F8 – 53XX màu đen, hiệu Suzuki smash đã qua sử dụng, số máy 105380, số khung 0701035XX và 01 xe cải tiến loại hai bánh, phía trước có càng kéo bị cáo dùng để vận chuyển trái phép pháo nổ cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước

- Trả lại cho bị cáo T 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Hoàng Văn T.

[8]. *Về trách nhiệm dân sự*: Không có, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: "*Vận chuyển hàng cấm"*.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191, điểm S khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 5 năm (năm) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 03 tháng 4 năm 2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 200 kg pháo nổ (chưa trừ phần giám định) bị cáo vận chuyển trái phép.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 xe máy BKS 11F8 – 53XX màu đen, hiệu Suzuki smash đã qua sử dụng, số máy 105380, số khung 0701053XX và 01 xe cải tiến loại hai bánh, phía trước có càng kéo bị cáo dùng để vận chuyển trái phép pháo nổ.

- Trả lại cho bị cáo T 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Hoàng Văn T.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan chi cục thi hành án dân sự huyện TK tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/6/2018.

3. Về án phí, áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh CB;
- VKSND tỉnh CB;
- VKSND TK;
- Công an TK;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TK;
- UBND C;
- Bị cáo;
- Lưu HS THAHS;
- Lưu Hồ sơ án văn;

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Hoàng Doãn Trường